

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 124/2020/HS-PT
Ngày: 22 - 5 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK.**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Tuyết

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Nhung và ông Trần Duy Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 90/2020/TLPT-HS ngày 30/3/2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đối với bản án hình sự sơ thẩm số 35/2020/HSST ngày 20/2/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo: Họ và tên: Nguyễn Văn N; Sinh năm: 1996; Tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 7, thị trấn M, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Đ, con bà: Hoàng Thị X. Bị cáo có vợ là Bùi Thị Thu T3; Có 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 18/10/2019 được gia đình bảo lãnh tại ngoại ngày 27/10/2019, Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Hữu H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn N là đối tượng có sử dụng ma túy, loại Methamphetamine và Ketamine từ năm 2018. Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/10/2019 sau khi ăn uống xong thì N, Bùi Thị Thu T3, Lê Văn T1, Tô Thanh T2 đi đến quán Bar L, đường D, phường T, thành phố B ngồi chơi; đến khoảng 00 giờ ngày 18/10/2019 N, T3, T2, T1 rủ nhau tiếp tục đến quán Bar G đường D, phường T, thành phố B chơi. Tại đây, N gặp 01 nam giới (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực nhà vệ sinh mua 02 viên thuốc lắc màu hồng và 02 gói nylon chứa ma túy khay, với giá

3.000.000 đồng, người này nhận tiền rồi chỉ ma túy dưới sàn nhà tại khu vực ghế chờ nhà vệ sinh.

Khoảng 2 giờ 30 phút cùng ngày, N, T3, T2, T1 thuê taxi đi đến nhà nghỉ H, tại địa chỉ số 19, đường Z, phường L, thành phố B để thuê phòng nghỉ lại qua đêm. Tại đây, N và T3 thuê phòng số 302, còn T1 và T2 thuê phòng 301. Lúc này T1 và T2 qua phòng của N, T3 nói chuyện thì N bẻ 02 viên thuốc lắc thành 04 phần, N, T1, T2 mỗi người sử dụng một nửa, còn nửa viên thuốc lắc còn lại N bỏ vào bao thuốc lá.

Sau khi sử dụng xong thuốc lắc thì N tiếp tục lấy 01 gói ma túy loại khay đưa cho T1, T2, T3 mỗi người sử dụng một lần, số ma túy khay còn lại N sử dụng hết. Đến khoảng 3 giờ 30 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra phòng 302 nhà nghỉ H thì N tự giác giao nộp 01 gói nylon bên trong đựng 01 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và các cục chất rắn màu hồng, N khai nhận đây là ma túy N đang cất giấu để sử dụng nhưng chưa sử dụng hết thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 865/GĐMT-PC09 ngày 24/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng cục màu hồng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1889 gam loại MDMA.

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 0.3587gam, loại Ketamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2020/HSST ngày 20/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” - Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N **01 năm 06 tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 18/10/2019 đến ngày 27/10/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk kháng nghị hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk giữ nguyên quyết định kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án hình sự sơ thẩm số 35/2020/DSST ngày 20/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk để điều tra làm rõ hành vi tàng trữ 0,3587 gam chất ma túy loại Ketamine mà cấp sơ thẩm đã bỏ lọt không xử lý.

Người bào chữa cho bị cáo ông Nguyễn Hữu H trình bày: Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk kháng nghị đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xử phạt bị cáo theo

điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và hủy bản án hình sự sơ thẩm số 35/2020/DSST ngày 20/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột là không đúng. Vì bị cáo N có hành vi tàng trữ hai chất ma túy là loại MDMA và loại Ketamine để sử dụng nhưng ma túy loại Ketamine có 0,3587 gam chưa đủ hàm lượng để truy tố. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 35/2020/DSST ngày 20/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo Nguyễn Văn N đồng ý với quan điểm của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn N tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 18/10/2019 tại phòng 302 nhà nghỉ H, địa chỉ 19 đường Z, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra, phát hiện bắt quả tang N có hành vi tàng trữ 0,1889 gam ma túy loại MDMA và 0,3587 gam ma túy loại Ketamine để sử dụng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk cho rằng cấp sơ thẩm bỏ lọt không xử lý hành vi tàng trữ 0,3587gam chất ma túy loại Ketamine của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn N có hành vi tàng trữ 0,1889 gam ma túy loại MDMA và 0,3587 gam ma túy loại Ketamine để sử dụng. Cấp sơ thẩm đã nhận định bị cáo có hành vi tàng trữ 0,1889 gam ma túy loại MDMA và 0,3587gam ma túy loại Ketamine nhưng cho rằng khối lượng 0,3587 gam Ketamine (chất ma túy khác) chưa đủ hàm lượng để truy tố theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (*Điểm g quy định các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01gam đến dưới 20 gam*) nên đã áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự để xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn N là có phần thiếu sót cần rút kinh nghiệm. Căn cứ khoản 1 Điều 5 của Nghị định số 19/2018/NĐ –CP ngày 02/02/ 2018 của Chính phủ và phần II của Phụ lục về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy trong một số trường hợp cụ thể, thì hành vi phạm tội của bị cáo đã có đầy đủ căn cứ để truy tố, xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249BLHS. Do vậy, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk là có căn cứ, cần chấp nhận. Tuy nhiên, việc hủy án là không cần thiết mà cần phải sửa án sơ thẩm theo hướng áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn N là có cơ sở.

Về mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp cần giữ nguyên mức hình phạt.

[3] Về án phí:

[3.1] Án phí hình sự sơ thẩm: Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn N là cá nhân thuộc hộ nghèo nên thuộc trường hợp miễn nộp tiền tạm ứng án phí. Do vậy, bị cáo Nguyễn Văn N không phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3.2] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận một phần Quyết định kháng nghị số 12/QĐ-VKS-KNPT ngày 18/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk

- Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 35/2020/DSST ngày 20/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Văn phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp Buôn Ma Thuột;
- Chi cục T.H.A.DS Tp B;
- Cơ quan T.H.A HS Công an Tp Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đinh Thị Tuyết

